

Bản án số: 123/2019/HSST
Ngày: 18/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Dũng

Ông Lưu Danh Thùy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2019/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2019/QĐXXST-HS ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Đông T**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 22/12/1997 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hoàng Mai G, sinh năm 1968; Con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1972; Điều cùng trú tại: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2019 đến nay và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 16/6/1996 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1969, trú tại tỉnh Đắk Lắk; Con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1972, trú tại V, Hà Nội; Có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Chồng: Lục

Đức B, sinh năm 1993, trú tại tổ N, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng (đã ly hôn năm 2016); Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/8/2019 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại phòng trọ của Nguyễn Ngọc H (tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Hoàng Đông T, Nguyễn Ngọc H và Đồng Ngọc T đang có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,51 gam (không phẩy năm một gam) được thu giữ trên bàn cạnh đầu giường trong phòng trọ của H (Mẫu 01), T khai đây là ma túy "đá"; 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 1,43 gam (một phẩy bốn ba gam) thu giữ dưới chân giường trong phòng trọ của H (Mẫu 02), H khai đây là ma túy "đá". Tạm giữ: Tiền Việt Nam 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong túi quần đằng sau bên phải Hoàng Đông T đang mặc; 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Sam Sung số Imei 355237081992504/01 thu giữ trên người Hoàng Đông T; 01 (một) điện thoại di động màu trắng, mặt sau có chữ Iphone số Imei 359264061551189 trên giường trong phòng trọ của H; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Hphone số Imei 357934064496435 thu giữ trong phòng trọ của H; 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá, trên nắp bình có gắn ống thủy tinh (coóng) và ống hút được thu giữ trên bàn trong phòng trọ của H.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 158 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 4656/C09-TT2 ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Các tinh thể màu trắng trong các phong bì ký hiệu Mẫu 01 và Mẫu 02 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine”*.

Hành vi trên đây của các bị cáo Hoàng Đông T và Nguyễn Ngọc H đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 112/CT-VKSTP ngày 04/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Hoàng Đông T và Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Đông T và Nguyễn Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo nhất trí với Bản kết luận giám định số: số 4656/C09-TT2 ngày 20 tháng 8

năm 2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: “*Các tinh thể màu trắng trong các phong bì ký hiệu Mẫu 01 và Mẫu 02 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine*”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Hoàng Đông T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đông T từ 15 đến 18 tháng tù;

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mẫu 1 mặt trước ghi vụ Hoàng Đông T; 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mẫu 2 mặt trước ghi vụ Hoàng Đông T; 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá, trên nắp bình có gắn ống thủy tinh (coóng) và ống hút được thu giữ trên bàn trong phòng trọ của H.

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Đông T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong phong niêm phong vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án; và 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ SamSung số Imei 355237081992504/01 thu giữ trên người Hoàng Đông T.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Iphone, góc phải bên trên và góc phải bên dưới cạnh nút ấn của mặt trước màn hình bị vỡ, có số Imei 359264061551189 thu giữ trên giường trong phòng trọ của Nguyễn Ngọc H; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Hphone, số Imei 357934064496435 thu giữ trên giường trong phòng trọ của Nguyễn Ngọc H vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại phòng trọ của Nguyễn Ngọc H thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Đông T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,51 gam (không phải năm một gam) Methamphetamine và Nguyễn Ngọc H đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,43 gam (một phẩy bốn ba gam) Methamphetamine. Số ma túy kể trên được T và H tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Hoàng Đông T và Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Đông T là người nghiện ma túy, nhân thân xấu. Ngày 28/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Che giấu tội phạm” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà khi có cơ hội lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý trực tiếp. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội là liệt sỹ đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cũng cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng do không làm chủ được bản thân, đua đòi nên đã dẫn bị cáo đi vào con đường phạm tội. Mặc dù, bản thân nhận thức được tác hại của ma túy, đang nuôi con nhỏ nhưng vẫn tàng trữ ma túy để nhằm mục đích sử dụng.

Về vai trò của các bị cáo trong án, không có sự bàn bạc trao đổi, phân công trách nhiệm, mà chỉ đồng phạm giản đơn. Nên khi lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét để có mức án phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của các bị cáo đã gây ra, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp nên cần chấp nhận với mức hình phạt đã đề nghị của viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với nguồn gốc số ma túy của Hoàng Đông T khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách M, thành phố Hà Nội. Việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với nguồn gốc số ma túy của Nguyễn Ngọc H khai được một người đàn ông tên T (sinh năm 1978, trú tại tỉnh Thái Nguyên) cho. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đang tiến hành điều tra xác minh, nếu có căn cứ sẽ tiến hành xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Đồng Ngọc T là người được Hoàng Đông T gọi đến để sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định T không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Hoàng Đông T và Nguyễn Ngọc H nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mẫu 1, mặt trước ghi vụ Hoàng Đông T - sinh năm 1997; HKTT: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao

Bằng cùng đồng bọn Tàng trữ trái phép chất ma túy; bắt ngày 31/7/2019, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mẫu 2, mặt trước ghi vụ Hoàng Đông T – sinh năm 1997; HKTT: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng cùng đồng bọn Tàng trữ trái phép chất ma túy; bắt ngày 31/7/2019, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá, trên nắp bình có gắn ống thủy tinh (coóng) và ống hút được thu giữ trên bàn trong phòng trọ của H.

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Đông T số tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ SamSung số Imei 355237081992504/01 thu giữ trên người Hoàng Đông T và 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án;

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc H số tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Iphone, góc phải bên trên và góc phải bên dưới cạnh nút ấn của mặt trước màn hình bị vỡ, có số Imei 359264061551189 thu giữ trên giường trong phòng trọ của Nguyễn Ngọc H;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Hphone, số Imei 357934064496435 thu giữ trên giường trong phòng trọ của Nguyễn Ngọc H;

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2019.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Các bị cáo Hoàng Đông T, Nguyễn Ngọc H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Đông T.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đông T 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 80/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Che giấu tội phạm".

Bị cáo phải thi hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 31/7/2019.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mẫu 1, mặt trước ghi vụ Hoàng Đông T – sinh năm 1997; HKTT: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng cùng đồng bọn Tàng trữ trái phép chất ma túy; bắt ngày 31/7/2019, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mẫu 2, mặt trước ghi vụ Hoàng Đông T – sinh năm 1997; HKTT: tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng cùng đồng bọn Tàng trữ trái phép chất ma túy; bắt ngày 31/7/2019, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- 01 (một) bình nhựa để sử dụng ma túy đá, trên nắp bình có gắn ống thủy tinh (coóng) và ống hút được thu giữ trên bàn trong phòng trọ của H.

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Đông T số tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ SamSung số Imei 355237081992504/01 thu giữ trên người Hoàng Đông T và 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án;

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc H số tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Iphone, góc phải bên trên và góc phải bên dưới cạnh nút ấn của mặt trước màn hình bị vỡ, có số Imei 359264061551189 thu giữ trên giường trong phòng trọ của Nguyễn Ngọc H; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone, số Imei 357934064496435 thu giữ trên giường trong phòng trọ của Nguyễn Ngọc H;

Số vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2019.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Hoàng Đông T, Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương